

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 902/QĐ-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5201/TTr-SXD ngày 26 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành; 23 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 28/6/2025.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND cấp xã; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ XÂY DỰNG/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa					
1	Gia hạn thời gian lưu hành lại lãnh thổ Việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia. (1.003640.H56)	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy; - Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và

					Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.
--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi: 01 TTHC tại Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; 02 TTHC tại Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa; 01 TTHC tại Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, tỉnh Thanh Hóa; 10 TTHC tại Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
Lĩnh vực: Hàng hải và đường thủy nội địa						
1	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;
2	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Toàn trình</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;

3	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;
4	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy		- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;
5	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;

	(1.004002.000.00.00.H56)	hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;	
6	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy		- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;
7	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;

8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;
9	Thủ tục Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (2.001659.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa;	- Căn cứ pháp lý. - Thời gian giải quyết;

		quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		- Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	
10	Thủ tục Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn (1.003135.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ	1/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ	- Cấp mới, cấp lại chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy;	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả	- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ;

		chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 2/ Cơ sở đào tạo đủ điều kiện hoạt động.	- Cấp mới, cấp lại chứng chỉ chuyên môn: 20.000đồng/giấy - Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng; chứng chỉ chuyên môn bằng công nghệ mới (vật liệu PET): 135.000 đồng/giấy.	năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;	- Thẩm quyền giải quyết.
--	--	---	--	--	--	--------------------------

					- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
11	Thủ tục Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới (1.004261.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;	- Căn cứ pháp lý; - Thẩm quyền giải quyết;

12	Thủ tục Cấp lại giấy phép vận tải qua biên giới (1.004259.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	- Căn cứ pháp lý; - Thẩm quyền giải quyết;
13	Thủ tục đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo (2.000795.H56)	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Qua Cổng Dịch vụ công	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam;	- Căn cứ pháp lý;

			quốc gia (<i>Toàn trình</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		- Thông tư số 05/2017/TT-BGTVT ngày 21/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2013/TTBGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam; - Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải; - Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi,	
--	--	--	---	--	--	--

					bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết
2	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Toàn trình</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết

3	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết
4	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết
5	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết.

		nghĩa vụ tài chính (nếu có)			của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;	
6	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy		- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết.
7	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu trường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết.
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa	- Phí, lệ phí; 70.000 đồng/giấy		- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết;

		hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	chỉ: https://dichvucong.gov.vn		- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	- Thời gian giải quyết.
9	Thủ tục Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (2.001659.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<i>Một phần</i>) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi,	- Căn cứ pháp lý. - Thẩm quyền giải quyết; - Thời gian giải quyết.

					kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	
10	Thủ tục xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung (1.005040.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa.	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ	- Căn cứ pháp lý; - Thời gian thực hiện; - Thẩm quyền giải quyết.

					trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
--	--	--	--	--	--	--